

Bản án số: 21/2020/DS-ST

Ngày: 06-8-2020

V/v: “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Ngô Huỳnh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Châu Văn Bằng

2. Bà Lê Thị Chói

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Thanh Mộng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang.

Ngày 06 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang. Tòa án nhân dân huyện Châu Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 47/2020/TLST-DS ngày 05 tháng 5 năm 2020 về “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2020/QĐST - DS ngày 08 tháng 6 năm 2020 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng V

Trú tại: đường T, phường C, quận H, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm S – Tổng giám đốc Ngân hàng V.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Hữu T – Giám đốc Ngân hàng V chi nhánh Hậu Giang

Người đại diện tham gia tố tụng: Ông Dương Ngọc A – Chuyên viên khách hàng – Phòng giao dịch T - Ngân hàng V chi nhánh Hậu Giang (có mặt)

- Bị đơn:

1/ Ông Đồng Thanh V (vắng mặt)

2/ Bà Lê Thị Thanh T (vắng mặt)

Cùng trú tại: ấp P, xã Đ, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện Ngân hàng V trình bày: Ngân hàng với ông Đồng Thanh V và bà Lê Thị Thanh T ký kết hợp đồng tín dụng ngày 13/01/2017 để cho vay số tiền là 110.000.000 đồng, ngày trả nợ cuối cùng là ngày 12/01/2022, lãi suất cho vay 10,6%/năm, cố định từ ngày 13/01/2017 đến ngày 12/01/2018, sau ngày 12/01/2018 lãi suất thả nổi theo lãi suất xếp hạng tín dụng của Ngân hàng V tại thời điểm điều chỉnh, và định kỳ điều chỉnh 03 tháng/lần theo quy định. Cho vay không tài sản bảo đảm. Bị đơn trả gốc và lãi đến ngày 10/8/2019 thì ngưng đến nay. Tính đến ngày 06/8/2020 bị đơn còn thiếu Ngân hàng 59.001.903 đồng, trong đó nợ gốc 48.346.928 đồng, nợ lãi trong hạn 9.045.722 đồng, lãi quá hạn 1.609.253 đồng. Bị đơn đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ với Ngân hàng nên Ngân hàng yêu cầu bị đơn trả số tiền trên.

Bị đơn đã được triệu tập hợp lệ nhưng vẫn không đến Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt, căn cứ vào Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Căn cứ vào hồ sơ vay vốn của Ngân hàng V thể hiện bị đơn có vay số tiền là 110.000.000 đồng của ngân hàng để tiêu dùng, thông qua hợp đồng tín dụng được ký kết vào ngày 13/01/2017.

Hợp đồng có thỏa thuận ngày trả nợ cuối cùng là ngày 12/01/2022, lãi suất cho vay 10,6%/năm, cố định từ ngày 13/01/2017 đến ngày 12/01/2018, sau ngày 12/01/2018 lãi suất thả nổi theo lãi suất xếp hạng tín dụng của Ngân hàng V tại thời điểm điều chỉnh, và định kỳ điều chỉnh 03 tháng/lần theo quy định.

Quá trình thực hiện hợp đồng, bị đơn đã không thanh toán tiền cho Ngân hàng đúng như thỏa thuận. Ông V, bà T trả tiền đến ngày 10/8/2019 thì ngưng. Hiện nay đã quá thời gian thỏa thuận theo hợp đồng mà phía bị đơn vẫn không thực hiện nghĩa vụ trả nợ là vi phạm hợp đồng. Do đó Ngân hàng yêu cầu bị đơn trả nợ, bao gồm tiền nợ gốc và lãi suất đến ngày xét xử sơ thẩm là 59.001.903 đồng là phù hợp.

[3] Án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn phải chịu phần án phí có giá ngạch là $59.001.903 \times 5\% = 2.950.000$ đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng: Điều 91, Điều 95 của Luật các tổ chức tín dụng; **Khoản 2 Điều 26** của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng V.

Buộc bị đơn ông Đồng Thanh V và bà Lê Thị Thanh T trả cho Ngân hàng V tổng số tiền 59.001.903 đồng, trong đó: nợ gốc 48.346.928 đồng, nợ lãi trong hạn 9.045.722 đồng, lãi quá hạn 1.609.253 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Án phí dân sự sơ thẩm: Ông Đồng Thanh V và bà Lê Thị Thanh T phải chịu 2.950.000 đồng. Hoàn trả lại cho Ngân hàng V 1.475.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã đóng theo biên lai số 0003931 ngày 05/5/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng, thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nơi nhận:

- VKSND h. Châu Thành;
- THA h. Châu Thành;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Phan Ngô Huỳnh

